ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 349 /UBND-TP V/v thực hiện công tác cải cách thể chế và chế độ báo cáo tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính hàng tháng	*Đức Thọ, ngày 24 tháng 02 năm 2022*

Kính gửi:
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị cấp huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Thời gian qua, công tác cải cách thể chế và thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện đã được quan tâm, đạt được nhiều kết quả tích cực. Tuy nhiên, qua theo dõi cho thấy vẫn còn một số phòng, ban, ngành, đơn vị và UBND xã, thị trấn chưa có sự chủ động trong việc thực hiện các nội dung về cải cách thể chế; việc báo cáo tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính hàng tháng chưa đảm bảo thời gian, chất lượng. Thực hiện Công văn số 113/STP-XDKT&TDTHPL ngày 17/02/2022 của Sở Tư pháp về việc thực hiện công tác cải cách thể chế và chế độ báo cáo tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính hàng tháng, để đảm bảo các công tác này được thực hiện kịp thời, nghiêm túc và chất lượng, UBND huyện yêu cầu các phòng, ban, ngành, đơn vị cấp huyện và UBND các xã, thị trấn thực hiện một số nội dung sau:

1. Về công tác cải cách thể chế

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có chất lượng các nội dung về cải cách thể chế theo quy định tại Quyết định số 3396/QĐ-UBND ngày 11/10/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy chế và Bộ Tiêu chí xác định Chỉ số cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh. Trong đó, cần chú trọng các nội dung sau:

a. Công tác xây dựng, tự kiểm tra, rà soát văn bản:

- Về lập danh mục văn bản quy định chi tiết

Thực hiện quy định tại Điều 30 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), hàng tháng, các phòng, ban, ngành, đơn vị cấp huyện có trách nhiệm rà soát các nội dung giao HĐND, UBND huyện quy định chi tiết thuộc lĩnh vực quản lý tại luật, nghị quyết của Quốc hội. Trên cơ sở đó, lập danh mục (nếu có) *gửi về UBND huyện (qua phòng Tư pháp) trước ngày 25 hàng tháng*, để tổng hợp, xem xét, quyết định trình Thường trực HĐND huyện quyết định danh mục nghị quyết của HĐND huyện và ban hành danh mục quyết định của UBND huyện.

- Về trình tự, thủ tục ban hành văn bản QPPL:

Đối với văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp huyện ban hành: thực hiện theo quy định tại Chương X Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và tiểu mục 4 mục 2 chương IV Nghị định số 34/2016/NĐ-

CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Đối với văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp xã ban hành: thực hiện theo quy định tại Chương XI Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

- Công tác rà soát văn bản QPPL: Theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 139 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL, các phòng, ban, ngành, đơn vị cấp huyện, UBND cấp xã, thị trấn chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên thực hiện rà soát văn bản của UBND, HĐND cùng cấp có nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cơ quan mình ngay sau khi các văn bản pháp luật của Trung ương, của tỉnh ban hành.

Nội dung, trình tự rà soát và xử lý kết quả sau rà soát được thực hiện theo quy định từ Điều 145 đến Điều 153 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 154/2020/NĐ-CP). Báo cáo rà soát đề nghị gửi về UBND huyện (qua phòng Tư pháp) để theo dõi, tổng hợp vào báo cáo tình hình chung về công tác rà soát văn bản quy phạm trên địa bàn huyện hàng năm.

- Công tác tự kiểm tra văn bản QPPL: Đề nghị thực hiện theo quy định tại Điều 111, Điều 112 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 154/2020/NĐ-CP).

b. Công tác theo dõi thi hành pháp luật

- Triển khai thực hiện kịp thời các văn bản QPPL mới ban hành thuộc lĩnh vực, địa bàn phụ trách.

- Việc thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật: thực hiện thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng và thông tin do tổ chức, cá nhân cung cấp (đặc biệt là các thông tin phản ánh về các vụ việc vi phạm pháp luật xảy ra); tổ chức kiểm tra, đối chiếu tính xác thực của thông tin để làm cơ sở đánh giá tình hình thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực hoặc địa bàn phụ trách theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

- Về kiểm tra, điều tra, khảo sát và xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật: thực hiện theo quy định tại các Điều 12, 13, 14 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP (được bổ sung tại Nghị định số 32/2020/NĐ-CP) và các Điều 4, 5, 7 Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP.

2. Chế độ báo cáo tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính hàng tháng

Hàng tháng, các phòng, ban, ngành, đơn vị cấp huyện và UBND các xã, thị trấn báo cáo kết quả công tác xử lý vi phạm hành chính về UBND huyện (qua phòng Tư pháp) trước ngày 17 hàng tháng.

(Lưu ý: thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15 tháng trước đến hết ngày 14 của tháng thuộc kỳ báo cáo; các ngành, đơn vị cấp huyện chỉ báo cáo số liệu mà

cơ quan, đơn vị mình tham mưu chủ tịch UBND huyện ra quyết định xử phạt, không báo cáo số liệu ngành dọc).

Giao phòng Tư pháp tổng hợp, tham mưu UBND huyện báo cáo kết quả công tác xử lý vi phạm hành chính hàng tháng, báo cáo UBND huyện và Sở Tư pháp trước ngày 20 hàng tháng.

Nhận được công văn này, yêu cầu các phòng, ban, ngành, đơn vị cấp huyện và UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc, kịp thời. Trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về UBND huyện (qua phòng Tư pháp) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Chánh, PVT Cấp ủy – Chính quyền;
- Lưu: VT, TP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ HÀ TĨNH

Hoàng Xuân Hùng